

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện thuộc tỉnh Điện Biên**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện thuộc tỉnh Điện Biên

1. Thành lập xã Nậm Tin thuộc huyện Mường Nhé trên cơ sở điều chỉnh 8.715,32 ha diện tích tự nhiên, 2.454 nhân khẩu của xã Chà Cang và 414 nhân khẩu của xã Pa Tần hiện xâm canh, xâm cư trên địa bàn xã Chà Cang.

Xã Nậm Tin có 8.715,32 ha diện tích tự nhiên và 2.868 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Nậm Tin: Đông giáp xã Chà Cang, huyện Mường Nhé; Tây giáp các xã: Na Cô Sa, Nà Khoa, huyện Mường Nhé; Nam giáp các xã: Nà Khoa, Nậm Chua, huyện Mường Nhé; Bắc giáp xã Pa Tần, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

2. Thành lập xã Nậm Nhừ thuộc huyện Mường Nhé trên cơ sở điều chỉnh 5.993,73 ha diện tích tự nhiên và 2.615 nhân khẩu của xã Nà Khoa.

Xã Nậm Nhừ có 5.993,73 ha diện tích tự nhiên và 2.615 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Nậm Nhừ: Đông giáp các xã: Nà Khoa, Nậm Chua, huyện Mường Nhé; Tây giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Nam giáp các xã: Nà Búng, Nậm Chua, huyện Mường Nhé và nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Bắc giáp các xã: Na Cô Sa, Nà Khoa, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

3. Thành lập xã Nậm Chua thuộc huyện Mường Nhé trên cơ sở điều chỉnh 6.906,17 ha diện tích tự nhiên và 2.061 nhân khẩu của xã Nà Hỳ.

Xã Nậm Chua có 6.906,17 ha diện tích tự nhiên và 2.061 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Nậm Chua: Đông giáp xã Nà Hỳ, huyện Mường Nhé; Tây giáp xã Nậm Nhừ, huyện Mường Nhé; Nam giáp các xã: Nà Búng, Vàng Đán, huyện Mường Nhé; Bắc giáp các xã: Nà Khoa, Nậm Tin, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

4. Thành lập xã Vàng Đán thuộc huyện Mường Nhé trên cơ sở điều chỉnh 8.462,59 ha diện tích tự nhiên và 2.963 nhân khẩu của xã Nà Búng.

Xã Vàng Đán có 8.462,59 ha diện tích tự nhiên và 2.963 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Vàng Đán: Đông giáp xã Nà Hỳ, huyện Mường Nhé và nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Tây giáp xã Nà Búng, huyện Mường Nhé; Nam giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Bắc giáp các xã: Nà Hỳ, Nậm Chua, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

5. Thành lập xã Huổi Léch thuộc huyện Mường Nhé trên cơ sở điều chỉnh 11.698,63 ha diện tích tự nhiên và 1.995 nhân khẩu của xã Mường Toong.

Xã Huổi Léch có 11.698,63 ha diện tích tự nhiên và 1.995 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Huổi Léch: Đông giáp các xã: Mường Mô, Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Tây giáp xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; Nam giáp các xã: Pá Mỳ, Nậm Kè, huyện Mường Nhé; Bắc giáp xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

6. Thành lập xã Huổi Mí thuộc huyện Mường Chà trên cơ sở điều chỉnh 13.937 ha diện tích tự nhiên, 2.527 nhân khẩu của xã Hừa Ngài và 625 nhân khẩu của xã Pa Ham xâm canh, xâm cư trên địa bàn xã Hừa Ngài.

Xã Huổi Mí có 13.937 ha diện tích tự nhiên và 3.152 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Huổi Mí: Đông giáp xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà và xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo; Tây giáp xã Na Sang, huyện Mường Chà; Nam giáp xã Na Sang, huyện Mường Chà và xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo; Bắc giáp xã Hừa Ngài, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

7. Thành lập xã Nậm Nèn thuộc huyện Mường Chà trên cơ sở điều chỉnh 3.619,82 ha diện tích tự nhiên và 2.539 nhân khẩu của xã Pa Ham.

Xã Nậm Nèn có 3.619,82 ha diện tích tự nhiên và 2.539 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Nậm Nèn: Đông giáp xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa; Tây giáp các xã: Hừa Ngài, Huổi Mí, huyện Mường Chà; Nam giáp các xã: Sính Phình, Mường Báng, huyện Tủa Chùa và xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo; Bắc giáp xã Pa Ham, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

8. Thành lập xã Hua Thanh thuộc huyện Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh 7.217,93 ha diện tích tự nhiên và 3.358 nhân khẩu của xã Thanh Nưa.

Xã Hua Thanh có 7.217,93 ha diện tích tự nhiên và 3.358 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Hua Thanh: Đông giáp xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên và xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ; Tây giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Nam giáp xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; Bắc giáp xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

9. Thành lập xã Pom Lót thuộc huyện Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh 4.228,5 ha diện tích tự nhiên và 5.158 nhân khẩu của xã Sam Mứn.

Xã Pom Lót có 4.228,5 ha diện tích tự nhiên và 5.158 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Pom Lót: Đông giáp xã Sam Mứn, huyện Điện Biên; Tây giáp các xã: Pa Thom, Na Ú, huyện Điện Biên; Nam giáp các xã: Na Ú, Núa Ngam, huyện Điện Biên; Bắc giáp các xã: Noọng Hẹt, Noọng Luống, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

10. Thành lập xã Hẹ Muông thuộc huyện Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh 7.396,87 ha diện tích tự nhiên và 2.596 nhân khẩu của xã Núa Ngam.

Xã Hẹ Muông có 7.396,87 ha diện tích tự nhiên và 2.596 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Hẹ Muông: Đông giáp các xã: Núa Ngam, Mường Nhà, huyện Điện Biên; Tây giáp xã Na Ú, huyện Điện Biên; Nam giáp xã Mường Nhà, huyện Điện Biên; Bắc giáp xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

11. Thành lập xã Na Tông thuộc huyện Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh 14.274,31 ha diện tích tự nhiên và 4.184 nhân khẩu của xã Mường Nhà.

Xã Na Tông có 14.274,31 ha diện tích tự nhiên và 4.184 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Na Tông: Đông giáp xã Mường Nhà, huyện Điện Biên và xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông; Tây giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào và các xã: Núa Ngam, Na Ú, huyện Điện Biên; Nam giáp xã Mường Nhà, huyện Điện Biên và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Bắc giáp các xã: Núa Ngam, Na Ú, huyện Điện Biên.

12. Thành lập xã Phu Luông thuộc huyện Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh 14.482,57 ha diện tích tự nhiên và 1.905 nhân khẩu của xã Mường Lói.

Xã Phu Luông có 14.482,57 ha diện tích tự nhiên và 1.905 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Phu Luông: Đông giáp xã Mường Lói, huyện Điện Biên; Tây giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Nam giáp xã Mường Lói, huyện Điện Biên và nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Bắc giáp xã Mường Nhà, huyện Điện Biên và xã Pú Hồng, huyện Điện Biên Đông.

13. Thành lập xã Pá Khoang thuộc huyện Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh 5.702,27 ha diện tích tự nhiên và 3.960 nhân khẩu của xã Mường Phăng.

Xã Pá Khoang có 5.702,27 ha diện tích tự nhiên và 3.960 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Pá Khoang: Đông giáp xã Mường Phăng, huyện Điện Biên; Tây giáp các xã: Tà Lèng, Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ; Nam giáp xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông; Bắc giáp xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

14. Thành lập xã Nà Tòng thuộc huyện Tuần Giáo trên cơ sở điều chỉnh 3.755 ha diện tích tự nhiên và 2.264 nhân khẩu của xã Mùn Chung.

Xã Nà Tòng có 3.755,0 ha diện tích tự nhiên và 2.264 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Nà Tòng: Đông giáp xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo; Tây giáp xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa; Nam giáp xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo; Bắc giáp xã Xá Nhè, huyện Tủa Chùa và xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

15. Thành lập xã Pú Xi thuộc huyện Tuần Giáo trên cơ sở điều chỉnh 12.212,11 ha diện tích tự nhiên và 2.351 nhân khẩu của xã Mường Mùn.

Xã Pú Xi có 12.212,11 ha diện tích tự nhiên và 2.351 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Pú Xi: Đông giáp xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo; Tây giáp xã Mường Mươn, huyện Mường Chà; Nam giáp xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo; Bắc giáp xã Pa Ham, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

16. Thành lập xã Rạng Đông thuộc huyện Tuần Giáo trên cơ sở điều chỉnh 3.902,0 ha diện tích tự nhiên và 3.220 nhân khẩu của xã Phình Sáng.

Xã Rạng Đông có 3.902,0 ha diện tích tự nhiên và 3.220 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Rạng Đông: Đông giáp xã Ta Ma, huyện Tuần Giáo; Tây giáp xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo; Nam giáp xã Pú Nhung, huyện Tuần Giáo; Bắc giáp xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

17. Thành lập xã Chiềng Đông thuộc huyện Tuần Giáo trên cơ sở điều chỉnh 3.898,0 ha diện tích tự nhiên và 4.997 nhân khẩu của xã Chiềng Sinh.

Xã Chiềng Đông có 3.898,0 ha diện tích tự nhiên và 4.997 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Chiềng Đông: Đông Nam giáp xã Tênh Phong, huyện Tuần Giáo; Tây giáp xã Búng Lao, huyện Mường Ảng; Nam giáp xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng; Bắc giáp xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

18. Thành lập xã Mường Khong thuộc huyện Tuần Giáo trên cơ sở điều chỉnh 10.716,81 ha diện tích tự nhiên và 2.866 nhân khẩu của xã Nà Sáy.

Xã Mường Khong có 10.716,81 ha diện tích tự nhiên và 2.866 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Mường Khong: Đông giáp các xã: Nà Sáy, Mường Thín, huyện Tuần Giáo; Tây giáp xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng và xã Mường Mươn, huyện Mường Chà; Nam giáp các xã: Ảng Tở, Mường Đẳng, huyện Mường Ảng; Bắc giáp xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính các xã thuộc các huyện: Mường Nhé, Mường Chà, Điện Biên, Tuần Giáo nêu trên để thành lập mới 18 xã thì:

- Huyện Mường Nhé có 249.950,43 ha diện tích tự nhiên và 61.810 nhân khẩu; có 21 xã.

- Huyện Mường Chà có 177.177,56 ha diện tích tự nhiên và 54.165 nhân khẩu; có 17 xã, thị trấn.

- Huyện Điện Biên có 163.963,48 ha diện tích tự nhiên và 113.642 nhân khẩu; có 25 xã.

- Huyện Tuần Giáo có 113.776,82 ha diện tích tự nhiên và 77.446 nhân khẩu; có 19 xã, thị trấn.

19. Thành lập huyện Nậm Pồ thuộc tỉnh Điện Biên trên cơ sở điều chỉnh toàn bộ 92.577,49 ha diện tích tự nhiên, 28.833 nhân khẩu của 10 xã: Pa Tần, Chà Cang, Nà Khoa, Nà Búng, Nà Hỳ, Na Cô Sa, Nậm Tin, Nậm Nhừ, Nậm Chua, Vàng Đán thuộc huyện Mường Nhé và toàn bộ 57.235,47 ha diện tích tự nhiên, 14.709 nhân khẩu của 05 xã: Chà Tở, Nậm Khăn, Chà Nưa, Si Pa Phìn, Phìn Hồ thuộc huyện Mường Chà.

Huyện Nậm Pồ có 149.812,96 ha diện tích tự nhiên và 43.542 nhân khẩu; có 15 xã.

Địa giới hành chính huyện Nậm Pồ: Đông giáp huyện Mường Chà; Tây giáp huyện Mường Nhé và nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Nam giáp nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; Bắc giáp huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

20. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập mới 18 xã và 01 huyện (huyện Nậm Pồ) thuộc tỉnh Điện Biên thì:

a) Huyện Mường Nhé còn lại 157.372,94 ha diện tích tự nhiên và 32.977 nhân khẩu; có 11 xã, trong đó:

Xã Mường Toong còn lại 11.495,63 ha diện tích tự nhiên và 3.998 nhân khẩu.

b) Huyện Nậm Pồ có 149.812,96 ha diện tích tự nhiên và 43.542 nhân khẩu; có 15 xã, trong đó:

- Xã Chà Cang còn lại 10.865,48 ha diện tích tự nhiên và 2.153 nhân khẩu;

- Xã Nà Khoa còn lại 6.557,42 ha diện tích tự nhiên và 3.175 nhân khẩu;

- Xã Nà Hỳ còn lại 8.214,55 ha diện tích tự nhiên và 3.254 nhân khẩu;
- Xã Nà Búng còn lại 7.800,12 ha diện tích tự nhiên và 4.074 nhân khẩu;
- Xã Pa Tần còn lại 16.472,71 ha diện tích tự nhiên và 2.130 nhân khẩu.

c) Huyện Mường Chà còn lại 119.942,09 ha diện tích tự nhiên và 39.456 nhân khẩu; có 12 xã, thị trấn, trong đó:

- Xã Pa Ham còn lại 3.187 ha diện tích tự nhiên và 2.614 nhân khẩu;
- Xã Hừa Ngài còn lại 10.450,66 ha diện tích tự nhiên và 3.264 nhân khẩu.

d) Huyện Điện Biên có 163.963,48 ha diện tích tự nhiên và 113.642 nhân khẩu; có 25 xã, trong đó:

- Xã Thanh Nưa còn lại 2.802,1 ha diện tích tự nhiên và 3.368 nhân khẩu;
- Xã Sam Mứn còn lại 2.447,46 ha diện tích tự nhiên và 4.918 nhân khẩu;
- Xã Núa Ngam còn lại 4.852,2 ha diện tích tự nhiên và 3.194 nhân khẩu;
- Xã Mường Nhà còn lại 15.901,50 ha diện tích tự nhiên và 3.275 nhân khẩu;
- Xã Mường Lói còn lại 15.972 ha diện tích tự nhiên và 1.983 nhân khẩu;
- Xã Mường Phăng còn lại 3.456,29 ha diện tích tự nhiên và 4.708 nhân khẩu.

đ) Huyện Tuần Giáo có 113.776,82 ha diện tích tự nhiên và 77.446 nhân khẩu; có 19 xã, thị trấn, trong đó:

- Xã Mùn Chung còn lại 4.240,63 ha diện tích tự nhiên và 3.495 nhân khẩu;
- Xã Mường Mùn còn lại 8.890 ha diện tích tự nhiên và 4.747 nhân khẩu;
- Xã Phình Sáng còn lại 8.815,92 ha diện tích tự nhiên và 4.941 nhân khẩu;
- Xã Chiềng Sinh còn lại 1.829,0 ha diện tích tự nhiên và 4.664 nhân khẩu;
- Xã Nà Sáy còn lại 3.140,0 ha diện tích tự nhiên và 2.418 nhân khẩu.

e) Tỉnh Điện Biên có 956.327,82 ha diện tích tự nhiên và 518.952 nhân khẩu, có 08 huyện (Tủa Chùa, Tuần Giáo, Mường Ảng, Điện Biên, Điện Biên Đông, Mường Chà, Mường Nhé, Nậm Pồ), thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay và 130 xã, phường, thị trấn.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Điện Biên;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ KH & ĐT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ: ĐP, TCCB, TH, KTN, PL, TCCV, Công báo;
- Lưu: VT, NC (3b). KN. *42*

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

www.LuatVietnam.vn